

# Phát triển nền kinh tế số ở Việt Nam: NHỮNG RÀO CẢN VÀ GỢI Ý CHÍNH SÁCH

**PGS.TS Nguyễn Khắc Quốc Bảo**

Viện trưởng Viện Công nghệ tài chính,  
Trường Đại học Kinh tế TP Hồ Chí Minh

**Sau hơn 30 năm mở cửa và thực hiện đổi mới kinh tế thì mô hình tăng trưởng dựa trên thâm dụng lao động và tài nguyên đã không còn tạo ra động lực phát triển ổn định và bền vững. Chính vì vậy, Chính phủ đã sớm nhận ra tiềm năng to lớn của mô hình tăng trưởng kinh tế dựa trên khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, trong đó phát triển kinh tế số được xem là xu hướng tất yếu để tạo ra những động lực tăng trưởng kinh tế cho Việt Nam trong bối cảnh làn sóng cách mạng công nghiệp lần thứ tư (CMCN 4.0) đang diễn ra mạnh mẽ.**

## **Phát triển kinh tế số là xu hướng tất yếu**

Ngay từ cuối năm 2017, phát biểu khai mạc Hội thảo - Triển lãm quốc tế “Phát triển công nghiệp thông minh - Smart Industry World 2017”, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đã đặt ra ba câu hỏi lớn về nền kinh tế số: 1) Việt Nam đang ở đâu? 2) Các nước đang làm gì? và 3) Việt Nam cần làm gì để phát triển thành công nền kinh tế số, công nghiệp thông minh? Câu trả lời cho những vấn đề trên rõ ràng đã định hình một chiến lược phát triển mà Chính phủ đã hoạch định là dựa trên phát triển nền kinh tế số [1]. Ngày 28/12/2019, tại Hội nghị tổng kết công tác năm 2019 và triển khai nhiệm vụ năm 2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông, Thủ tướng Nguyễn Xuân

Phúc một lần nữa tái khẳng định kinh tế số là động lực quan trọng để đưa Việt Nam tiến nhanh, đi tắt trong quá trình phát triển [2]. Ngày 14/1/2020, Thủ tướng đã ký Chỉ thị số 01/CT-TTg về thúc đẩy phát triển doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam với mục tiêu và 12 giải pháp được đánh giá là đột phá [3]. Chỉ thị cho thấy sự quan tâm và hành động kịp thời của Chính phủ trong việc góp phần triển khai Nghị quyết của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia CMCN 4.0.

Quả thực như vậy, nhiều nghiên cứu gần đây đã chỉ ra rằng, 5 năm trở lại đây là khoảng thời gian xảy ra sự hội tụ của các công nghệ. Chính sự cộng hưởng trong quá trình chuyển đổi số của nhiều lĩnh vực khác nhau đã tạo ra sự bùng nổ của nhiều mô

hình, giao thức kinh doanh mới, thậm chí có thể là thay thế các phương thức sản xuất và quan hệ sản xuất mới. Và thời điểm hiện tại có thể được xem là tâm điểm của quá trình hội tụ công nghệ. Trên nền tảng kinh tế chia sẻ, sự hội tụ và cộng hưởng đó sẽ càng lan tỏa mạnh và thúc đẩy quá trình chuyển đổi số diễn ra nhanh chóng. Bởi lẽ, nó sẽ là một xu hướng mà doanh nghiệp, công chúng và các chính phủ không thể đứng ngoài.

Có thể lấy ví dụ ở lĩnh vực thương mại điện tử. Thật ra thương mại điện tử đã ra đời cách đây khá lâu, nếu tính từ thời điểm các “ông lớn” như Amazon hay Ebay ra đời thì đến nay đã 25 năm. Thế nhưng vì sao mãi đến những năm gần đây thì thương mại điện tử mới thực sự bùng nổ và đe dọa sự tồn tại của các kênh bán hàng



Phát triển kinh tế số là xu hướng tất yếu.

truyền thống. Bởi vì chúng ta hiểu rằng, hai nền tảng quan trọng của bất kỳ hình thức thương mại nào là phương thức thanh toán và giao nhận trong quá khứ còn quá “truyền thống”. Khoảng thời gian từ 5 năm trở về trước, các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt chủ yếu thực hiện qua thẻ tín dụng hoặc các kênh chuyển tiền xuyên biên giới với các phương thức bảo mật kém và không thuận tiện. Tương tự như vậy, đối với các phương thức giao nhận thường mất thời gian và chi phí cao. Tất cả những điều này đã làm cho người dùng trong quá khứ không mặn mà với thương mại điện tử.

Nhưng ngày nay, với sự ra đời của các hình thức thanh toán trực tuyến mới như ví điện tử, tiền di động (mobile money), quét mã QR, công nghệ Block-chain đã khiến cho việc bảo mật trở nên an toàn và người dùng có trải nghiệm thuận tiện hơn rất nhiều. Bên cạnh đó, sự ra đời của các hình

thức vận tải công nghệ mà Grab hay trước đó là Uber đã khiến cho các phương thức giao nhận trở nên nhanh chóng, với chi phí thấp. Chính sự cộng hưởng công nghệ này đã làm cho thương mại điện tử và các hình thức bán hàng trực tuyến khác bùng nổ và dường như đã làm thay đổi một cách căn bản thói quen mua sắm của người dùng trên toàn thế giới.

Hội tụ công nghệ còn được minh chứng bằng sự thành công của Grab và các hãng vận tải công nghệ đang mọc lên như nấm. Uber và Grab đã vô cùng chính xác khi chọn “điểm rơi” để đổ bộ vào Việt Nam thời điểm 2014-2015. Bởi lẽ chỉ cần họ vào sớm hơn một chút thì sự thành công chắc chắn sẽ khó có thể đạt được. Khi mà trước đó điện thoại thông minh còn đắt đỏ, chi phí 3G và internet còn khá cao so với người dùng bình dân. Và quan trọng là cơ sở dữ liệu khách hàng công nghệ chưa đủ lớn và được huấn luyện nhuần nhuyễn để có

thể tiếp cận các phần mềm gọi xe công nghệ một cách dễ dàng.

Như vậy, chính sự cộng hưởng của việc áp dụng công nghệ trong nhiều lĩnh vực, nhiều ngành nghề khác nhau đang thực sự làm cho nền kinh tế bước vào kỷ nguyên số. Khi đó, chắc chắn hàng loạt các vấn đề mới sẽ nảy sinh, từ những yếu tố vi mô như hành vi người tiêu dùng, trải nghiệm khách hàng, quản lý con người, cho đến các vấn đề vĩ mô như chính sách tài khoá, tiền tệ và điều tiết một nền kinh tế số sẽ làm các chính phủ lúng túng, và đương nhiên có Việt Nam chúng ta.

### Những rào cản và thách thức

Có thể nhận thấy thách thức cơ bản nhất của quá trình phát triển nền kinh tế số nằm ở câu hỏi quá trình chuyển đổi số của chúng ta sẽ diễn ra như thế nào? Nói cách khác là làm sao dung hoà được lợi ích và quản lý song song các mô hình kinh tế truyền thống và kinh tế số hay kinh tế chia sẻ. Điển hình là câu chuyện xung đột lợi ích giữa vận tải truyền thống và dịch vụ gọi xe công nghệ như Grab, Go-Viet, Bee hay VATO... Hoặc tương tự là bài toán cộng sinh hay loại trừ nhau giữa hệ thống tài chính truyền thống và tài chính công nghệ (Fintech), giữa ngân hàng truyền thống và ngân hàng internet OIB (Only Internet Banking). Câu hỏi đặt ra là liệu quá trình chuyển đổi sẽ mượt mà hay xảy ra đổ vỡ là một thách thức vô cùng lớn cho các nhà điều hành và chính phủ.

Phần lớn các nghiên cứu gần đây về triển vọng của nền kinh tế

## ■ **Diễn đàn Khoa học và Công nghệ**

số đều cho rằng rào cản lớn nhất là vấn đề lòng tin. Nghĩa là làm sao các mô hình hay sản phẩm công nghệ mới tạo được sự tin cậy đối với khách hàng nói riêng và cộng đồng nói chung. Bitcoin (BTC) là một hiện tượng điển hình. Hiện nay trên thế giới, giới chuyên môn vẫn đang tranh cãi kịch liệt về bản chất tiền tệ của BTC và có nên chấp nhận nó một cách chính thức trong các giao dịch thanh toán hay không. Nếu ngân hàng trung ương và công chúng trên thế giới chấp nhận BTC như một hình thái tiền tệ mới thì lịch sử kinh tế thế giới sẽ sang trang, các học thuyết kinh tế, chính sách tiền tệ... phải được viết lại. Và khi đó, chắc chắn sẽ có rất nhiều các mô hình, sản phẩm và dịch vụ mới ra đời dựa trên đồng tiền kỹ thuật số này. Nếu ngược lại, BTC bị hoài nghi và thậm chí tẩu chay thì sứ mệnh của nó sẽ sớm kết thúc. Chính vì vậy mà mấu chốt của kỷ nguyên kinh tế số là làm sao tạo dựng được lòng tin để thay đổi thái độ và ứng xử của cộng đồng đối với kinh tế số.

Dưới góc độ quản lý nhà nước thì kinh tế số cũng đặt ra nhiều thách thức đối với các mô hình quản lý truyền thống. Một điều tồn tại hiển nhiên là thể chế và luật pháp luôn đi sau thị trường. Và thách thức của một thập niên tới là liệu những phương thức quản lý truyền thống có còn phù hợp và hiệu quả đối với kinh tế số hay không? Có thể minh họa điều này qua câu chuyện quản lý thuế.

Khoảng giữa năm 2018, Cục thuế TP Hồ Chí Minh khẳng định quyết tâm thực hiện quản

lý doanh thu để tiến đến truy thu thuế của các cá nhân kinh doanh qua mạng mà chủ yếu là Facebook [4]. Hoặc cơ quan thuế cũng đang tìm kiếm giải pháp để có thể chứng minh các giá trị giao dịch và thu thuế của các cá nhân mua bán hoặc thuê các dịch vụ của Google, Apple hoặc ngược lại là các cá nhân được Google, Youtube trả tiền cho các ứng dụng phần mềm hoặc sản phẩm dịch vụ mà họ tạo ra và bán thông qua các kênh này. Tất cả các nỗ lực của các cơ quan quản lý nhà nước hầu như đều chưa có hiệu quả hoặc tác dụng rõ rệt.

Một thách thức to lớn và cũng tiềm ẩn nhiều nguy cơ đã từng được cảnh báo là khi các tập đoàn thương mại điện tử phát triển và vận hành một hệ sinh thái kinh doanh khép kín bao gồm nhiều sản phẩm, dịch vụ, tiện ích đầu cuối, từ vận chuyển, đi lại, du lịch, ẩm thực, giải trí, sách báo, siêu thị điện tử cho đến khám chữa bệnh...; đặc biệt là, tất cả các giao dịch đó đều được thực hiện thanh toán thông qua ví điện tử do chính các công ty này tạo ra thì nhiều vấn đề về quản lý nhà nước, thậm chí là an ninh tiền tệ sẽ được đặt ra. Chẳng hạn như làm sao để xác định doanh số thực sự phát sinh hàng tháng, quý, năm để làm cơ sở tính thuế, bởi vì khi đó toàn bộ giá trị của các giao dịch sẽ bị “che phủ” do việc thanh toán được thực hiện qua ví điện tử, sẽ có rất nhiều cách để các công ty này có thể qua mặt cơ quan thuế. Kể đến là sức mạnh và vai trò của tiền Đồng trong chính sách tiền tệ sẽ bị suy yếu khi mà nó không còn là đồng tiền duy nhất được chấp

nhận trong thanh toán ở Việt Nam theo Hiến định.

### **Một số gợi ý chính sách để phát triển kinh tế số ở Việt Nam**

Gợi ý đầu tiên là khu vực kinh tế tư nhân, mà đặc trưng của Việt Nam là các doanh nghiệp vừa và nhỏ chứ không phải các doanh nghiệp nhà nước mới giữ vai trò nòng cốt trong quá trình chuyển đổi số ở Việt Nam. Thông thường tư duy của chúng ta trước đây vẫn xem doanh nghiệp nhà nước là các đầu tàu, mũi nhọn trong các ngành kinh tế, nhưng “cuộc chơi” giờ đây đã thực sự thay đổi.

Cuối năm 2018, phát biểu khai mạc Hội nghị Diễn đàn Kinh tế thế giới về ASEAN (WEF ASEAN 2018), Thủ tướng Chính phủ đã đề cập đến những cơ hội và triển vọng phát triển các doanh nghiệp vừa và nhỏ trước làn sóng CMCN 4.0. Hơn nữa, Thủ tướng còn khẳng định các doanh nghiệp vừa và nhỏ sẽ là xương sống của các nền kinh tế ASEAN và là nơi khởi nguồn của nhiều ý tưởng, mô hình kinh doanh mới và sáng tạo. Ông cũng cho rằng, bằng việc phát huy tinh thần doanh nhân (Entrepreneurship), các quốc gia ASEAN có thể đối mặt và vượt qua được các khó khăn và thách thức mà làn sóng CMCN 4.0 mang đến [5].

Đầu năm 2019, khi đối thoại với lãnh đạo của các tập đoàn đa quốc gia hàng đầu thế giới tại Davos, Thụy Sĩ, Thủ tướng tiếp tục đề nghị các doanh nghiệp quốc tế: “Hãy đến và tạo ra các sản phẩm 4.0 tại Việt Nam”. Thủ tướng nhấn mạnh: “Việt Nam sẵn sàng tạo thuận lợi và cùng các

bạn hiện thực hóa chiến lược, chương trình, kế hoạch về thúc đẩy phát triển trong quá trình chuyển đổi số, xây dựng một nền công nghiệp 4.0” [6].

Nhắc lại những sự kiện cùng với các phát biểu của Người đứng đầu Chính phủ để thấy rõ một quá trình diễn biến để đi đến kết quả là các nhà hoạch định và điều hành chính sách của chúng ta đã sớm nhận thấy lợi thế cũng như vai trò then chốt của khu vực kinh tế tư nhân, mà với đặc thù của Việt Nam là gắn liền với mô hình doanh nghiệp vừa và nhỏ trong quá trình thực hiện chuyển đổi số.

Gợi ý tiếp theo là nên xem bài toán phát triển kinh tế số dưới góc độ lợi ích và chi phí. Trả lời câu hỏi của Tổng giám đốc sáng lập Grab Taxi, ông Anthony Ping Yeow Tan về quan điểm của Chính phủ Việt Nam đối với mô hình kinh tế dựa trên nền tảng chia sẻ, Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Nguyễn Mạnh Hùng nhìn nhận taxi công nghệ là mô hình kinh doanh mới, ảnh hưởng mạnh đến các mô hình kinh doanh truyền thống. Chính phủ Việt Nam nhìn nhận cuộc CMCN 4.0 mang tính chính sách nhiều hơn là công nghệ. Do đó, các chính sách của Chính phủ có xu hướng hỗ trợ các mô hình kinh doanh mới dựa trên công nghệ mới [7].

Để có thể hiểu vì sao mà Bộ trưởng Nguyễn Mạnh Hùng nhìn nhận cuộc CMCN 4.0 mang tính chính sách nhiều hơn là công nghệ thì chúng ta cần quan sát và phân tích cách mà các nhà hoạch định và điều hành chính sách của chúng ta chọn cách ứng

xử với quá trình chuyển đổi số mà thực tế là nhiều nước trên thế giới cũng đang lúng túng và tranh cãi về các mô hình, giao thức kinh doanh mới mẻ này.

Có thể nhận thấy, Chính phủ đã tạo điều kiện để kinh tế số phát triển, thông qua đó học hỏi các nguyên tắc vận hành và từng bước nghiên cứu, điều chỉnh chính sách phát triển để phù hợp với xu hướng của làn sóng CMCN 4.0. Nếu thực sự chúng ta muốn bật đèn xanh cho nền kinh tế số phát triển thì có thể phải chấp nhận một phần nào đó thất thoát ngân sách do không thu được thuế, nhưng đây có thể được xem như một phần chi phí của việc tiếp cận với công nghệ mới, hòa nhập với thế giới hơn là một khoản thua lỗ của quản trị tài chính công.

Tiếp cận vấn đề như vậy là hoàn toàn phù hợp với lý thuyết trật tự phân hạng khi mục tiêu tận dụng cơ hội của cuộc CMCN 4.0 để phát triển kinh tế tư nhân, tạo động lực cho tăng trưởng kinh tế của Việt Nam được xem là ưu tiên chiến lược hàng đầu hiện nay. Điều này đã được Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc tuyên bố rõ trong thông điệp đầu năm tại Davos với các công ty đa quốc gia hàng đầu thế giới: Việt Nam sẽ đi đầu trong xây dựng khung chính sách chấp nhận và cho phép thử nghiệm các công nghệ mới, áp dụng mạnh mẽ mô hình hợp tác công - tư để tạo ra các dịch vụ và sản phẩm đột phá, thân thiện với môi trường trong CMCN 4.0 với chủ thể trọng tâm là các doanh nghiệp trẻ có khát vọng và sáng tạo, không sợ vấp ngã để tiến lên mạnh mẽ [8] ✍

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] <http://baochinhphu.vn/Hoat-dong-cua-lanh-dao-Dang-Nha-nuoc/Khong-the-bo-lo-co-hoi-thuc-hien-khat-vong-phon-vinh-cua-dan-toc/323806.vgp>.
- [2] <http://mic.gov.vn/Pages/TinTuc/140461/Thu-tuong-Nguyen-Xuan-Phuc-du-Hoi-nghi-tong-ket-cong-tac-nam-2019-va-trien-khai-nhiem-vu-nam-2020-cua-Bo-TTTT.html>.
- [3] <http://vpcp.chinhphu.vn/Home/Thu-tuong-chi-thi-thuc-day-phat-trien-doanh-nghiep-cong-nghe-so/20201/26985.vgp>.
- [4] <https://laodong.vn/kinh-te/cuc-thue-tphcm-lam-cach-nao-de-truy-thu-9-ty-tu-nguoi-ban-hang-co-doanh-thu-450-ty-dong-tren-facebook-623465.lido>.
- [5] <http://baochinhphu.vn/Cac-bai-phat-bieu-cua-Thu-tuong/Bai-phat-bieu-cua-Thu-tuong-Nguyen-Xuan-Phuc-tai-phien-khai-mac-WEF-ASEAN-2018/346482.vgp>.
- [6] <http://www.baochinhphu.vn/Thoi-su/443/trang113.vgp>.
- [7] <https://saigondautu.com.vn/kinh-te/40-chap-nhan-that-thoat-de-tiep-can-67156.html>.
- [8] <http://www.chinhphu.vn/portal/page/portal/chinhphu/trangchu/cacbaiphatbieucuaThutuong>.